

# MỘT SỐ LỖI TRONG SỬ DỤNG THÌ QUÁ KHỨ HOÀN THÀNH ĐỘNG TỪ TIẾNG PHÁP CỦA SINH VIÊN NGÀNH TIẾNG ANH

ERRORS IN USING THE PAST PERFECT TENSE IN FRENCH  
BY VIETNAMESE STUDENTS OF ENGLISH

NGUYỄN THỊ ÁI QUỲNH  
(TS; Trường Đại học Quy Nhơn)

**Abstract:** In the process of learning a language, especially a foreign language, errors are unavoidable. This phenomenon makes teachers know what the degree of their students is. In this article, we analyze some errors in using the past perfect in French of Vietnamese students of English.

**Key words:** error; analysis; past perfect.

## 1. Đặt vấn đề

1.1. Hiện nay, việc sử dụng ngôn ngữ nước ngoài là một nhu cầu ngày càng tăng và phổ biến. Trong các trường học, việc học song ngữ thậm chí ba ngôn ngữ đang được thịnh hành. Thật vậy, người ta có thể học liên tục hoặc đồng thời hai hoặc nhiều ngôn ngữ nước ngoài. Chúng tôi thấy rằng, việc học chồng chéo nhiều ngôn ngữ đã gây ra tình trạng các ngôn ngữ gặp nhau thậm chí có sự “đối chọi” nhau về mặt ngôn ngữ - văn hóa.

1.2. Là một giáo viên tiếng Pháp, chúng tôi rất quan tâm đến việc học tiếng Pháp của các sinh viên Việt Nam ngành tiếng Anh. Theo quan sát của chúng tôi, các sinh viên này thường mắc nhiều lỗi về kỹ năng diễn đạt viết tiếng Pháp. Câu hỏi đặt ra là: Phải chăng là do sự can thiệp của tiếng mẹ đẻ? Hay những lỗi này xuất phát từ một ngôn ngữ đang học đồng thời hay đã học được trước đó? Các cuộc thảo luận với các đồng nghiệp đã cho phép chúng tôi đưa ra giả thuyết đầu tiên là các lỗi có liên quan đến cả tiếng mẹ đẻ (tiếng Việt) và tiếng Anh - ngôn

ngữ các sinh viên của chúng tôi đang học như một ngôn ngữ thứ hai.

Thực tế khi sửa các bài viết của các sinh viên ngành tiếng Anh học tiếng Pháp năm thứ hai và thứ ba của bậc đại học cho thấy, các lỗi được xác định phần lớn gắn liền với từ vựng và ngữ pháp chủ yếu bắt nguồn từ tiếng mẹ đẻ hoặc tiếng nước ngoài đã học. Trong nhiều bài viết, dường như sinh viên sử dụng các từ tiếng Anh một cách có hệ thống để thể hiện trong các văn bản tiếng Pháp... Đặc biệt, tần suất lỗi trong sử dụng động từ chiếm một trong những vị trí cao [8].

Nhận định này dẫn chúng tôi đến giả thiết rằng sự ảnh hưởng của tiếng Anh là không thể phủ nhận trong học tập tiếng Pháp của các em. Từ thực trạng đó, là một giảng viên phụ trách bộ môn tiếng Pháp, chúng tôi luôn trăn trở và mong muốn tìm ra các biện pháp phù hợp để hạn chế những lỗi này nhằm nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Pháp cho sinh viên ngành tiếng Anh ở bậc Đại học.

## 2. Ý nghĩa của lỗi và phân tích lỗi

### 2.1. Ý nghĩa của lỗi

Theo S. Pit Corder (1967, tr. 162-169), sự xuất hiện của lỗi trong tiếng nước ngoài là không thể tránh. Đối với người dạy, những lỗi này cho phép giáo viên biết được trình độ của học sinh đang ở đâu so với mục đích đặt ra; chúng cũng chỉ cho giáo viên biết được ngôn ngữ đó được học hay nắm bắt như thế nào; người học cần những chiến lược hay giải pháp nào để nắm bắt được bản chất của ngôn ngữ. Đối với người học, nhờ vào những lỗi này, người học có thể kiểm tra những giả thiết cơ bản của mình về bản chất ngôn ngữ mà mình đang học.

Thật vậy, lỗi là biểu tượng của trạng thái phát triển ngôn ngữ của người học. Đồng thời, chúng cũng chỉ cho chúng ta biết được kiến thức ngôn ngữ của người học thông qua diễn đạt ngôn ngữ chính là những lỗ hổng kiến thức của người học đã giúp giáo viên tìm thấy những phương pháp giảng dạy thích hợp nhất. Theo H. Besse et R. Porquier (1991), việc phân tích lỗi thật sự rất quan trọng. Thật vậy, trong việc giảng dạy tiếng Pháp cho sinh viên Việt Nam ngành tiếng Anh, việc phân tích lỗi đã giúp họ rất nhiều trong việc nhận biết những điểm chung cũng như những điểm khác nhau giữa các ngôn ngữ để họ có thể sử dụng chúng tốt hơn.

Trong quá trình học tiếng nước ngoài, việc tìm kiếm nguồn gốc của lỗi là rất cần thiết. Theo H. Besse, "*các khái niệm về dạy-học ngữ pháp cần phải tính đến sự ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ và sự xuất hiện lỗi ngữ pháp và những thứ khác*". Vấn đề cơ bản của việc học một ngôn ngữ gắn liền với những tồn tại trước đó, kết cấu của cái đã tri nhận được và áp đặt các kĩ năng và kiến thức mới lên cái đã có. Mối quan hệ giữa kiến thức có trước và kiến thức mới, giữa cái đã tri nhận và cái đang tri nhận đã chứng minh sự cần thiết của phân tích đối chiếu, đó

là dựa trên sự mô tả các ngôn ngữ, rồi phân tích lỗi và cuối cùng là tìm các giải pháp.

## 2.2. Phân tích một số lỗi về sử dụng động từ tiếng Pháp ở thì quá khứ hoàn thành

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi [8] cho thấy, lỗi về sử dụng động từ trong thì quá khứ hoàn thành tiếng Pháp của các sinh viên Việt Nam ngành tiếng Anh chiếm một trong những vị trí cao nhất trong quá trình phân tích lỗi. Theo Nguyễn Lân Trung (2006) "*Người học là người Việt Nam, ngay lần đầu tiên tiếp xúc với một ngôn ngữ biến hình sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình tri nhận những dạng khác nhau trong cùng một động từ*" (tr.252). Có lẽ, đó chính là lí do các sinh viên mắc nhiều lỗi trong sử dụng động từ. Sau đây, chúng tôi sẽ phân tích một số lỗi điển hình được trích trong các bài viết kiểm tra cuối kì của các sinh viên của trường Đại học Quy Nhơn, Đại học Ngoại ngữ Đà Nẵng và Đại học Ngoại ngữ Huế.

Việc sử dụng động từ ở thì quá khứ hoàn thành trong tiếng Pháp thực sự khó khăn và cực kì phức tạp đối với sinh viên Việt Nam ngành tiếng Anh bởi vì, tiếng Việt là một ngôn ngữ đơn lập, không biến hình. Để nói về một hành động trong quá khứ, người ta thường thêm từ "đã" trước động từ; ví dụ: "*Cô ấy đã mua bánh mì*" (Elle a acheté du pain). Hơn nữa, để chia động từ ở thì quá khứ hoàn thành, các sinh viên còn "đổi đầu" với những vấn đề khó khăn khác như: việc lựa chọn trợ động từ, hợp giống và số của chủ ngữ hoặc đại từ làm bổ ngữ trực tiếp ở quá khứ phân từ. Ví dụ: "*Nous avons allé vers le Sud*" [8]. Bên cạnh đó, các sinh viên còn mắc thêm một số lỗi khác trong quá trình diễn đạt viết của mình: lỗi chính tả, nhầm lẫn giữa việc chọn lựa quá khứ phân từ và danh từ; chỉ dùng quá khứ phân từ mà không có trợ động từ (ảnh hưởng từ tiếng

Anh, ví dụ: *I watched television*)...Sau đây, chúng tôi sẽ phân tích một số lỗi ở thì quá khứ hoàn thành:

a. *Lỗi dùng sai trợ động từ và quá khứ phân từ*:

Rất nhiều sinh viên nhầm lẫn trong việc chọn lựa một trong hai trợ động từ "avoir" et "être". Một số khác chỉ sử dụng quá khứ phân từ mà quên mất sự có mặt của trợ động từ. Những lỗi này xuất hiện khá thường xuyên trong các bài viết tiếng Pháp 4 của sinh viên năm thứ hai và thứ ba. Ví dụ:

- "Je suis écrité la lettre ..." thay vì *J'ai écrit*.

- "Je suis pense que la date ..." thay vì *J'ai pensé*.

"Nous avons départé en 2 de Julle thay vì *Nous sommes partis*...

- "Nous avons retourner à 14h en train" thay vì *Nous sommes retournés*...

- "Je suis retrouve une voyage d'une semaine à HCM ville" thay vì *J'ai retrouvé*...

- "La train a passer en 14h ..." thay vì *est passé*...

Qua việc phân tích lỗi ở các ví dụ trên, có thể thấy rõ rằng đa số sinh viên chưa nắm được quy tắc chia động từ ở thì quá khứ hoàn thành. Họ chưa phân biệt với những động từ nào thì dùng trợ động từ "avoir" và với động từ nào thì dùng với "être". Trong tiếng Pháp, hầu hết các động từ khi chia ở thì quá khứ hoàn thành đều dùng với trợ động từ "avoir", trừ các trường hợp sử dụng với trợ động từ "être" như: Những động từ chỉ sự di chuyển (Verbe de mouvement): *aller, venir, partir, arriver*...; Những động từ phân thân (verbe pronominal); Những động từ đặc biệt: *naître, mourir, tomber, devenir*.

Các loại lỗi này xuất hiện khá thường xuyên trong các bài viết của sinh viên trong quá trình học tập cũng như trong các bài

kiểm tra đánh giá. Nói chung, các sinh viên chưa thành thạo trong việc sử dụng quá khứ phân từ, nhất là đối với các động từ bất quy tắc. Tuy nhiên, những khái niệm này trong tiếng Việt cũng như trong tiếng Anh, kiến thức có trước của sinh viên chưa tồn tại. Vì thế, chúng ta có thể kết luận rằng, những kiến thức có trước đã làm ảnh hưởng đến việc tiếp cận một ngôn ngữ mới.

b. *Lỗi không hợp giống số khi chia động từ ở thì quá khứ hoàn thành*

Như đã biết, trong tiếng Pháp, các động từ chia ở thì quá khứ với trợ động từ "être" bắt buộc phải hợp giống và số với chủ ngữ. Tuy nhiên, người học chưa ý thức được một cách sâu xa điều này. Họ đã bỏ qua việc hợp giống số. Điều đó được chứng minh qua các câu sau:

- "Nous sommes allé vers le sud" thay vì *sommes allés*.

- "Nous sommes allé à Nha Trang" thay vì *sommes allés*.

Thậm chí một số sinh viên còn "tương tự" ra các quá khứ phân từ như các trường hợp sau:

- "Je suis écrité la lettre ..." thay vì → *J'ai écrit*.

- "Je suis pense que la date ..." thay vì → *J'ai pensé*.

- "Nous avons départé en 2 de Julle" thay vì → *Nous sommes partis*...

"Nous avons venire à HCM ville ..." thay vì → *Nous sommes venus*...

- "Nous avons retours 4h ..." thay vì → *Nous sommes retournés*...

Phân tích lỗi các câu trên cho thấy, trong tiếng Anh cũng như trong tiếng Việt, khái niệm hợp giống số khi chia động từ ở thì quá khứ hoàn thành là hoàn toàn xa lạ. Đây chính là nguyên nhân dẫn đến loại lỗi này của các sinh viên Việt Nam ngành tiếng Anh trong diễn đạt viết tiếng Pháp.

### c. Lỗi chính tả

Lỗi chính tả xuất hiện khá nhiều trong việc chia động từ ở thì quá khứ hoàn thành trong các bài viết của sinh viên. Điều này xuất phát từ dạng thức của quá khứ phân từ trong tiếng Pháp rất đa dạng, khó nhớ, do đó, nhiều khi người học tưởng tượng ra các quá khứ phân từ từ một số dạng động từ đã học trong quá trình diễn đạt viết hoặc cố tình viết để lấp đầy vị trí của nó. Ngoài ra, sinh viên còn nhầm lẫn giữa việc chọn lựa quá khứ phân từ và danh từ, dùng sai trợ động từ hoặc không sử dụng trợ động từ. Ví dụ:

- "Nous arons départé en 2 de Julle" thay vì → Nous sommes partis...

- "Nous avons retours 4h ..." thay vì → Nous sommes rentrés...

Ví dụ trên cho thấy, người học đã có sự nhầm lẫn giữa quá khứ phân từ và danh từ có nguồn gốc từ các động từ đó. Điều này có thể lí giải, người học không nắm được quá khứ phân từ, cũng có thể người học đã dùng một cách vô thức. Rõ ràng rằng việc chia động từ ở thì quá khứ tiếng Pháp đối với người Việt Nam là rất khó khăn. Trong một số bài viết, vị trí của các trợ động từ còn bỏ ngõ, ví dụ: "J'allé vers le sud et mange restaurant" thay vì → Je suis allé...et ai mangé... hoặc "Je mangé restaurant avec prix cher ..." thay vì → J'ai mangé... Đặc biệt, người học còn sử dụng cả động từ nguyên mẫu đặt sau trợ động từ như ở trong câu: "Nous avons retourner à 14h en train..." thay vì retournés. Đây chính là do sự ảnh hưởng từ tiếng mẹ đẻ - không có thì quá khứ hoàn thành và tiếng Anh- không có trợ động từ trong câu khẳng định.

### 3. Kết luận

Từ các kết quả phân tích trên, chúng ta có thể khẳng định rằng, những khó khăn của sinh viên trong diễn đạt viết là do một số yếu tố khác nhau: ảnh hưởng của tiếng mẹ

đẻ, ảnh hưởng của ngôn ngữ đã học trước đó, thói quen thành lập trong việc học ngôn ngữ nước ngoài có trước, sự thiếu kiến thức về tiếng Pháp... Bên cạnh đó, các lỗi cũng có nguồn gốc ngay trong quá trình học tiếng Pháp, đó là sự phức tạp của ngôn ngữ Pháp. Chúng tôi nhấn mạnh trên thực tế, sự giao thoa giữa tiếng Việt, tiếng Anh và tiếng Pháp là rất rõ ràng. Điều đó được chứng minh qua một số ví dụ đã phân tích trên. Đây là một yếu tố trong quá trình tập trung tích hợp. Sự giống và khác nhau như là một phần của phương pháp dạy học các ngôn ngữ.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Mạnh Hùng (2008), *Ngôn ngữ học đối chiếu*, Nxb Giáo dục.

2. Diệp Quang Ban - Hoàng Văn Thung (2007), *Ngữ pháp tiếng Việt - Tập 1, 2*, Nxb Giáo dục.

3. Nguyễn Lân Trung (2006), *Một số vấn đề về ngôn ngữ học đối chiếu Việt-Pháp*, Nxb ĐHQG Hà Nội.

4. Odlin, T. (1989), *Language transfert: cross-linguistic influence in language learning*, Cambridge: Cambridge University Press.

5. S. Pit Corder (1967), *The signifiacnce of leaners errors in IRAL*, V-4.

6. Bess H. Porquier R. (1991), *Grammaires et didactique des langues*, Didier.

7. Candelier Michel (2008), *Approches plurilinguistes, didactiques du plurilinguisme: le même et l'autre*, dans Recherches en didactique des langues- l'Alsace au cœur du plurilinguisme, p. 65-90

8. Nguyễn Thị Ái Quỳnh (2014), *Nghiên cứu lỗi trong diễn đạt viết của sinh viên Việt Nam chuyên ngành tiếng Anh học tiếng Pháp như là ngoại ngữ hai*, Luận án Tiến sĩ, Hà Nội.